

Bản án số: 56/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 12 - 2023

V/v: *Tranh chấp về xác định cha cho con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.

2. Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân – kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm chình khai vụ án thụ lý số: 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc *tranh chấp về xác định cha cho con*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 13/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N S, xã Th L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tiểu khu 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Q Th, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm Q L, xã L Th1, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa vắng mặt anh H, chị A, anh Th (anh H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc đề nghị xác định cha cho con ngày 25 tháng 9 năm 2023, bản tự khai ngày 02 tháng 10 năm 2023 nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị A có tình cảm với nhau và có quan hệ tình dục với nhau trước khi chúng anh chị đăng ký kết hôn. Thời điểm anh H và chị A chung sống như vợ chồng với nhau thì chị A đang là vợ hợp pháp của anh Đào Q Th. Ngày 28/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An ban hành bản

án quyết định cho chị Hoàng Thị A được ly hôn anh Đào Q Th, tuy nhiên ngày 14/4/2023 chị A lại sinh con trai. Con trai do chị A sinh ra dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ là con trai của anh và chị A. Hiện nay cháu H Đ chưa làm giấy khai sinh, do cháu H Đ sinh ra trong thời kỳ chị A và anh Đào Q Th đang có hôn nhân hợp pháp, nên anh không thể đứng tên là cha của cháu H Đ trong giấy khai sinh. Anh H xét thấy đây là con trai của anh nên anh muốn được đứng tên là cha của cháu trong giấy khai sinh và cũng là sau này có trách nhiệm với con của mình. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết và xác nhận anh là cha của cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ, sinh ngày 14/4/2023.

Tại bản tự khai ngày 03 tháng 10 năm 2023 chị Hoàng Thị A trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H quen biết nhau từ năm 2020 và nảy sinh tình cảm với nhau, đầu năm 2022 chị và anh H có chung sống với nhau như vợ chồng, nên chị A có thai với anh H. Ngày 14/4/2023 chị A sinh một cháu trai dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ. Tuy nhiên tại thời điểm sinh con chị A vẫn có quan hệ vợ chồng hợp pháp với anh Đào Q Th. Chị và anh Đào Q Th đã ly hôn nhau và đã có bản án của Tòa án, sau đó chị đã đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn H. Nay anh Nguyễn Văn H làm đơn đề nghị Tòa án xác nhận cha cho con, chị thấy việc anh H yêu cầu là chính đáng, vì vậy chị cũng đồng ý với quan điểm của anh H. Đề nghị Tòa án xác nhận anh Nguyễn Văn H là cha của con trai chị sinh ra dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cũng như thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo Bộ luật Tố tụng dân sự hợp lệ cho anh Đào Q Th, anh Đào Q Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, nhưng anh Th vẫn không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản trình bày quan điểm của anh về vụ án.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết xác nhận anh là cha của cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ, sinh ngày 14/4/2023.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa có quan điểm:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa không có yêu cầu hoặc kiến nghị gì cần khắc phục vi phạm về tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, điều 91, khoản 2 điều 101; khoản 2 điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Đề nghị HĐXX xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H

Đ, sinh ngày 14/4/2023 theo giấy chứng sinh số 429 do Bệnh viện đa khoa Đại An cấp ngày 21/4/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. HĐXX nhận định.

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn H khởi kiện xác định cha cho con, chị Hoàng Thị A là bị đơn, chị A có hộ khẩu và nơi cư trú tại tiểu khu 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn H, chị Hoàng Thị A và anh Đào Q Th đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị A và anh Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H, chị A và anh Th.

[2]. Về nội dung:

- Về yêu cầu xác định cha cho con: Thời điểm chị Hoàng Thị A mang thai và sinh con thì anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị A không phải là vợ chồng của nhau, trong thời gian sống ly thân với anh Đào Q Th, thì chị A và anh H quen biết nhau và có nảy sinh tình cảm với nhau nên hai bên có xảy ra quan hệ tình dục với nhau và dẫn đến chị A có thai. Ngày 14/4/2023 chị A sinh 01 bé trai tại Bệnh viện đa khoa Đại An theo giấy chứng sinh số 429 do Bệnh viện đa khoa Đại An cấp ngày 21/4/2023 dự kiến đặt tên cháu bé là Nguyễn Hoàng H Đ. Do thời điểm mang thai và sinh con chị A vẫn còn quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Đào Q Th, nên anh H không thể đứng tên là cha của cháu H Đ trong giấy khai sinh. Vì vậy anh H đề nghị Tòa án giải quyết và xác nhận anh là cha của cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn Hoàng H Đ, sinh ngày 14/4/2023. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Hoàng Thị A thừa nhận chị có quan hệ tình cảm với anh H từ năm 2020 và dẫn đến chị có thai với anh H. Về phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Q Th, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, anh Th không có văn bản trình bày quan điểm. Căn cứ vào kết luận giám định AND số: KL231370/TH của Công ty TNHH công nghệ sinh học ADN kết luận anh Nguyễn Văn H và cháu Nguyễn Hoàng H Đ có mối quan hệ huyết thống cha – con. Do đó, yêu cầu của anh Nguyễn Văn H có cơ sở chấp nhận, xử xác nhận cha cho con theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn H là phù hợp.

[3]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H có đơn xin miễn tiền án phí, căn cứ vào điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh H là phù hợp.

Từ các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39; điều 227; điều 228; điều 271; điều 273; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, điều 91, Khoản 2, Điều 101, khoản 2 điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 là cha đẻ của cháu bé do chị Hoàng Thị A sinh dự kiến đặt tên Nguyễn Hoàng H Đ, sinh ngày 14/4/2023 theo giấy chứng sinh số 429 do Bệnh viện đa khoa Đại An cấp ngày 21/4/2023.

2. Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn H.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Anh H, chị A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Anh Th có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

